Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LÉGAL INDOCHINE № 954

	A NAM						
	Báo chí và bản thảo gửi về Tòa báo Hà-nội	Ngân phiếu đề tên	Mandat-poste	Mandat-carte	Mandat-télégraphique	Recommandé	Recommandé avec accusé de réception
Một năm.	6$00	6$00	6$30	6$30	6$60	9$00	»
Các làng và các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50	»
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25	»
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	»

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphiques :
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE № 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . : 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . ; 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái trách-nhiệm của các nhà giáo-dục...

Cổ ngữ có câu rằng: mười năm giồng cây, trăm năm giồng người. Cái tiếng « giồng người » nghe thật là thân thiết mà có vị lắm. Ối! nếu quả người ma cũng giồng được như cây, giồng người mà gặp không khác gì giồng cây, thì trường học chính là một nơi trường-sở giồng người, những học trò trong trường học tức là những cây con đủ cả cái tính sinh trưởng phát đạt cho đến ngày khai hoa kết quả được, những giáo sư tức là những kẻ coi vườn nhận cái công việc bón tưới giu giữ những cây trong vườn ấy; những cây con ở trong vườn giồng người mà tốt hay xấu, sau nầy thành thục thế nào là cái trách-nhiệm do những kẻ coi vườn ở gồng người phải chịu cả.

Theo cái nghĩa giải thích như thế thì cái chức vụ trường học quyết không phải chỉ hạn ở mấy quyển sách giáo-khoa, các nhà giáo dục, không phải chỉ có việc truyền-thụ học-khóa có cái trình hạn nhất định bao nhiêu đó mà thôi, phải đối với toàn bộ sinh hoạt của các người học trò chịu cái trách nhiệm hoàn-toàn vậy. Một kẻ coi vườn muốn cho cây cối trong vườn mình được tươi tốt chóng lớn, khỏi ốm lùn cằn cọc sâu rệp, không những phải chú ý về sự bón tưới nội trong một cái thân những cây-cối ấy mà đủ đâu, phải xem xét đến cả trong vườn có được sạch cỏ hay không, ánh nắng có được sung túc, thấp-độ có được thích-nghi hay không, phàm những cái có ảnh-hưởng đến sự sinh hoạt của cây cối là đều phải săn sóc đến cả. Một cái cây mà được người trông nom kỹ lưỡng, đủ màu đất, đủ màu nước, đủ khí nóng mát trời, không bị cái gì trở ải mất sinh cơ thì chắc không một cây nào là không tuần tự trưởng thành được. Giồng cây vậy thì giồng người cũng vậy. Ta thường thấy trong các trường học nói đứa trẻ nầy khó dạy quá, đứa trẻ kia không dạy được; vậy ta thử hỏi xưa nay những nhà viên-phỏ có nghe nói có thứ cây nào là thứ cây không sao giồng được bao giờ không? Thứ cây nào biết cách giồng cũng có thể giồng được thì người nào mà biết cách dạy cũng có thể dạy được; ai cũng nghỉ lẽ ấy, xin coi một chuyện sau nầy, thật đủ làm chứng cứ rõ ràng vậy:

Bên nước Mỹ thành New York có một cái trường học sáng biện từ năm 1895. Cứ lời ông đốc trường là M. William bác-sĩ báo-cáo trong trường ấy về mùa đông chỉ có bốn mươi bốn người học trò mà về mùa hạ có lúc tăng tới hai trăm năm mươi người, con trai con gái vào học đều từ mười hai tuổi trở lên, trong đó có nhiều đứa ở tự chỗ gia-đình bần bách cảnh-ngộ không được tốt mà ra; trong mấy năm đầu có một khi cả trường có được ba mươi một đứa học trò bắt bài đậu bị người ta chỉ là thường vô tội không tốn hi-vọng gì cả; vậy mà kết quả sau khi được chịu giáo-dục, chỉ trừ có một người phải vào viện Phong-nhân, còn ba mươi người đều có cơ cải thiện được hết, có người hiện còn đang theo học ở trong trường đại-học, có người ở trong thương-giới chiếm được cái vị-trí rất trọng yếu; độ chính là lời báo cáo cực tạo công và từ thiện ở thành New York, rành rành ở tai mắt người ta, không phải là lời đồn đại hư-khoa gì cả. Ấy là đan cử một chuyện giáo-dục ở một nước tân-tiến đấy, chứ còn những nước văn-minh tiến-tiến bên Âu-châu, nhất là nước Đại pháp thì sự giáo-dục chắc còn hoàn-thiện nhiều mà cái công hiệu giáo-dục chắc cũng còn được mỹ mãn nhiều nữa. Ta coi thế thì biết những trường học mà còn có những tiếng nói đứa học trò nầy khó dạy, đứa học trò kia không dạy nổi là cái trách-cứu ở người dạy còn chưa biết phép hoặc chưa hết lòng, cũng như trong cái vườn cây mà để còn có cây sâu cây héo, cây cằn-cọc không được tốt tươi là lỗi ở kẻ coi vườn không chăm xét sâu, không siêng tưới bón cả.

Muốn cho tránh khỏi cái trách cứu ấy thì nhà giáo-dục phải nên thận nào? Theo cái nghĩa giải thích giồng người cũng như giồng cây, thì các nhà giáo-dục cũng có thể coi cái công việc làm vườn mà được một điều kinh-nghiệm rất tốt. Phàm người coi vườn, thông thường đối với cái tính-chất những loài cây mình giồng phải xem xét phân minh lắm, phải biết từng cái cây non nhu-yếu những cái gì, kiêng kỵ những cái gì. Một nhà giáo dục chân-chính đối với toàn thể học-trò và từng đứa học-trò, ưu-điểm liệt-điểm ở chỗn nào cũng phải liệu-giải mười phần như thế, mới biết được những sự nhu-yếu cho nó là những gì, mà tìm cách xử trí tương đương cho khỏi sai lầm vấp-váp. Giải như một ông giáo dạy trường trung-học, trước hết nên biết những học trò trung học ở vào cái tuổi thành-niên, cái đặc-chất cái tuổi thành-niên, cái đặc-chất ấy cho được phát-đạt thành-toàn thì phải dùng những cách bang trợ và chỉ bảo thế nào? đó là sự nhu-yếu chung của cả toàn thể học-trò mình vậy, lại còn tách ra từng người một, cái hoàn cảnh gia-đình thế nào? cái phú-bẩm di truyền thế nào? trước kỳ vào trung-học chịu sự giáo dục thế nào? về tâm-lý, về sinh lý, riêng của trò nầy có cái đặc-điểm thế nào? đối với từng khoa học một cái năng-lực về khoa nào thế nào? mỗi người mỗi khác nhau thì mỗi người lại có sự nhu-yếu riêng của người ấy; một nhà giáo-dục chân chính, muốn cho sự giáo-dục của mình được có kết quả tốt thì không biết nó rắng tinh-tế như thế nào được.

Xem thế thì biết cái công việc giồng người cũng chẳng khác gì giồng cây, nhưng đem so sánh sự giồng cây với sự giồng người thì cái công-phu nhà giáo-dục lại có phần khổn nạn hơn gấp mười gấp trăm phần. Vì theo cái thứ bậc tiến hóa, những giồng sinh-vật càng thấp thì trong cùng một giồng cái cá tính sai dị càng ít lắm; đâu loài người thì ở trên cái thang tiến-hóa chiếm cái vị-trí rất cao, cái cá-tính trong loài người sai-dị nhau càng phức-tạp lắm; điều đó là một nguyên-nhân làm cho sự nghiệp giáo-dục phải đặc-biệt khó-khăn hơn.

Cái điều khó-khăn rất trọng-yếu ấy chẳng may lại là một điều người ta rất hay coi thường không lấy làm chú ý, mà nếu đã không biết chú-ý đến cái điều ấy thì tức là thiếu mất cái trí-thức về việc giáo dục rồi. Than ôi! Ta ít thấy những người không hiểu cái tính chất các loài cây mà dám mạo muội nhận lấy cái chức-vụ coi vườn; nhưng ta chưa dám chắc rằng những người nhận lấy cái chức-vụ giáo sư đều đã hiểu hết cái tính chất học-trò cả. Không trách rằng cái nghề giồng cây thì ôi người sành sỏi, mà cái nghề giồng người thì ít kẻ thành công vậy.

T. H.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 10 Avril 1923

Cái vấn-đề Đông-âu

Các văn-báo có đăng bức thư của nước Tiệp-khắc lại Đông-minh. Báo *Le Temps* có nói rằng bức thư ấy lời lẽ rất là ôn-tồn, nhưng cũng lại là cao nhắc cẩn thận. Chánh-phủ Tiệp lấy làm đẹp lòng vì những lời của Đông-minh đã tuyên-cáo. Chánh-phủ ấy vẫn lòng nghị-luận về các điều khoản nói trong bức thư ngày 8 Mars cùng là các điều khoản khởi nghị phụ với bức thư ấy. Chánh-phủ ấy mong rằng Đông-minh ưng thuận thay đổi các điều khoản về đường địa-hạt. Chánh-phủ ấy lấy làm vui lòng về việc Đông minh ưng thuận cho người Tiệp trú cư tại ngoại-quốc cũng được quyền-lợi như người ngoại-quốc trú cư tại nước Tiệp. Chánh-phủ nước ấy có tỏ ý lo rằng nay lại bàn bạc về các điều khoản kinh-tế thì có thể làm cho chậm việc lý hòa-nghị mất chăng, song về các vấn-đề có quan-hệ đến quốc-tế, thì nước Tiệp cũng sẵn lòng nghị-luận với Đông-minh. Chánh-phủ xin đến ngày 23 Avril này thì khai nghị.

Việc trong hạt sông Rhur

M. Dayras, là chánh-phủ bộ Tài chính trong hạt sông Rhur có trình bày với quan tài-chính bộ Thượng thư về những phương-sách của phái-bộ đã thi-hành và các phương-sách của chánh-phủ Berlin đang để chống cự lại Đông-minh trong hạt sông Rhur. Chánh-phủ nước Đức có trả một số tiền riêng để giúp cho nhà kỹ-nghệ cứ giả tiền công cho thợ thuyền mà không phải làm việc.

Người Đức hủy hoại các cơ khí

Một cái máy bơm nước ở chỗ nối sông đào ở Dortmund với sông đào chảy vào sông Rhin tại Berne bị rỡ. Nhưng cái cớ gần đây hãm lại kịp. Vì vậy tiếu các sông ấy tàu thuyền vẫn đi lại được.

Các đường dây-thoại và điện-báo

Tờ Bleuthauer và Adwig bị hủy hoại. Việc xây-mộng và việc chánh-phủ-ét ở đây bị bắt.

Các quan chức Pháp lại mở thêm bảy cái xưởng nhặt than cốke.

Người Đức và người Nga

Nhân việc tòa lữa mi thứ nhất của nước Nga chủ tới Bochum, thì nhân-dân Đức có biểu tình hoan nghênh chánh-phủ Xô-viết. Đảng Đại-số-đ gào đọc đề-văn phản-đối đảng Quốc-gia.

Hoa-kỳ đối với việc trú binh

Hội *Cincinnati* về châu New York có ở ý kiến đồng-tình với nước Pháp và nước Bỉ về việc trú binh. Hội có ưng chuẩn một khoản tỏ tình thân ái với nai nước.

Pháp với Ý

Nhân dịp quan Binh-bộ thượng-thư có tặng những cựu chiến-binh nước Ý một lá cờ thì tại Marseille có đặt cuộc tổ tình thân-ái của hai nước Pháp Ý.

Việc ở đất Memel

Trong đêm ngày hôm thứ sáu rạng ngày thứ bảy có kể pha tượng Guillaume Ier.

Bordeaux, ngày 11 Avril 1923

Hoa-kỳ đối với việc trú binh

M. William Guthrie, là chuông loại-sự tại New-York đến thăm thành Strasbourg có nói: Trong mười người Hoa-kỳ có đến chín người biểu đồng tình với Pháp Bỉ về việc trú binh trong hạt sông Rhur.

M. Guthrie lại nói người Đức trú-cư tại Hoa-kỳ hiện nhâm cái quốc-dân chủ nghĩa đến nỗi không chịu đề cho tiếng Anh được một cái địa vị quan trọng trong chương-trình.

Nước Đức đối với Đông-minh

Người Đức nhân dịp cắt đám những thợ thuyền bị hại trong việc hỏa tai xảy ra ở Essen ngày hôm thứ bảy vẻ lễ Pâques mà phao đồn lên những tin xằng.

Viên thủ-tướng Cuno có đọc một bài để vẫn tại nghị-viện khuyên nên cự chống cự lại một cách thụ-động. Các báo lại nói rằng: Viên ấy có thêm vào một câu, mà trong bài đề-văn không có. Câu ấy có rằng: Nếu Đồng-minh rút quân trong hạt Rhur ra, thì nước Đức sẽ lo lòng điều đình với Đồng-minh.

Việc nước Anh

Tại nhà thờ Westminster có làm lễ cầu-hôn cho chà đánh ca Sarah Bernhard, Anh-hoàng, hoàng-hậu, M. Bonar Law, M. Curzon có đến dự lễ.

Cái vấn-đề bồi-thường

Báo *Les Débats* có nhắc lại cái trái-khoản của nước mà hội đồng Bồi-thường định là một trăm ba mươi hai nghìn triệu, thì nay vẫn nguyên như thế. Hiện nay Đồng-minh đương lo nghĩ để bắt nước Đức phải nộp năm mươi nghìn triệu, mà trong số ấy về phần nước Pháp là hai mươi sáu nghìn triệu, thì tính ra cũng chưa đủ cái số nước Pháp đã ứng cho nước Đức bấy nay. Đó là không kể số tiền nước Pháp còn sẽ phải ứng nữa. Xem như vậy, thì nước Pháp chịu đòi 26 nghìn triệu đã là ít lắm rồi, không còn sao giảm số được nữa.

Việc đất Memel

Trong việc rối-loạn xảy ra ở Memel, sau khi thợ thuyền ở đấy đình-công, mà quốn ifah phải ra tay trừng trị, có sáu người bị hại. Nhân ở đấy vị ấn thức đáng thiếu thốn, nên cái tình trạng lại ngày ngập thêm lên

Tại bải-cảng Marseille

Số tàu thuyền đi lại ở bải cảng Marseille, và hàng hóa xuất cảng nhập cảng tính được hơn số đồ-đồng trong năm 1913. Từ năm 1914 đến giờ, mới thấy số tàu thuyền và hàng hóa được hơn lúc chưa xảy ra cuộc chiến-tranh.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nên tiếu các ông nào mua thì gửi báo cho để không có trên giấy mua tới báo, quên không gửi tiền... đến, bản thì tiếp báo lại nên xin ông nào mua báo xin gửi tiền để cho tiện.

Tin Trung-hoa

Ngày 4 Avril 1923

Hương cảng đặc-điện

Lý liệt-Quân có nói với mọi người rằng có lệ Tôn tổng thống sang tuần-duyệt ở Sơn-đầu. Ngày 23 Hòa-sàng-Trí đã tiễn vào thành Đại-phố, nhân dân hoan-nghênh. Các nhà đại-thương ở Hương-cảng cả thảy mấy mươi nhà sang Si-mân-thổ yết kiến Tôn tổng-thống. Tôn mới ăn tiệc và nhờ giúp việc nói-trái cho, để được thực-hành tài-binh. Một viên quan trong Điếu-quân nói chuyện với mọi người rằng Trần-quỳnh-Anh qui-phục Tôn tổng-thống. Quân Hòa sông-Trí đã tới Lam hồ.

Tin Tứ-thiệu Trinh

Có tin rằng quân-giới và quốc dân đảng phản-đối không thuận cho Tứ-thiệu-Trinh làm Quảng-đông thống-trưởng.

Tin Thâm hồng Anh

Chu-trác-Vân khuyên Thâm hồng-Anh nên đợi bộ bình-công-sưởng, nhưng Thâm cự-tuyệt không nghe.

Tin Hồ hán Dân

Hứa sáng-Trí mời Hồ-hán-Dân lại về nhận chức thống-trưởng.

Nông lâm thí nghiệm-trường

Quảng-đông chính-phủ bảo Nông-lâm thí-nghiệm-trường cho Quảng-đông ngân-hàng. Định giá là 80 vạn. Các học hiệu hội-nghị phản đối.

Tin Đường-thiệu-Nghi

Đường-thiệu-Nghi đã nhận lời sẽ sang Quảng-châu.

Nghiêm cấm đồ bác

Quảng-đông chính-phủ sai Tứ-thiệu-Trinh nghiêm cấm đồ bác.

Dân đảng nghị-viên

Dân-đảng nghị-viên đối với việc Trương-thiệu-Tăng tử chức, có đề-xuất 4 điều-kiện: một là phải phái toàn quyền đại-biểu sang Thượng-hải để hội-nghị cùng các đại-biểu của Tôn-trung-Sơn; hai là Bắc-kinh chính-phủ mau mau thiết lập tối-hình cơ-quan; ba là phải hạn-chế Xuyên-môn việc quân không được liều tiên; bốn là không được ba lệnh cho Tôn-truyền-Phương và Trần-bỏng-Anh làm độc-quyền. Nếu không thì sẽ đề xuất cái án không tín-nhiệm.

Đã tìm thấy thuốc tiêm bệnh ghíp chưa?

Mới rồi hai nhà bác-sĩ Hoa kỳ tên là Peter Olitsky và Frédéric L. Gales, có công bố những công việc của các ông kê-cứu về bệnh ghíp. Các ông đã lấy được trong mấu người bị đau rộc một thứ vi trùng hiện ra kỳ chưa biết về loài gì, nhưng có cái tính đi suốt qua được thở thịt. Xét ra loài trùng ấy lại có tính không phải dùng bao nhiêu dưỡng khí mà cũng có thể sống được, nên loài ấy ở trong cơ-thể nào thì nhờ ít nhiều dưỡng khí trong cơ-thể ấy cũng đủ sống.

Các ông đem tiêm loài trùng ấy vào loài thỏ thì cũng thấy sinh ra các chứng như bệnh ghíp; rồi lại lấy loài trùng trong máu thỏ mắc bệnh mà chết ra một thứ thuốc tiêm cũng giống như thứ thuốc trừ bệnh sốt rét đau rột vậy.

Hiện đã lấy nước thuốc ấy mà tiêm cho mười người, thì mười ngày sau khi tiêm, bảy người trong mấy thấy có chất trừ được loài trùng bệnh ghíp.

Hiện các ông đã đem thuốc ấy thí-nghiệm cho bình-linh Hoa-kỳ nhiều lắm.

Song hai ông có công-bố cho thiên-hạ biết rằng việc ấy cũng chưa lấy gì làm chắc, cũng còn phải thí-nghiệm nhiều lần mới có thể quyết định được.

Nên thuốc ấy sau này quả là hiệu-nghiệm, thì cụ Pasteur là người đã xướng lên và trong học lại được thêm hai người kế-nghiệp nữa thành-công vậy.

Lễ Tôn-trí vành kim-hoa tại Ngưng-hy tôn-lăng

Trong số báo ngày 10 Avril, ở trang đầu bản báo đã đăng bài tự sự về lễ Thanh-minh và lễ tôn-trí vành kim-hoa tại Ngưng-hi tôn lăng cũng bài chúc của quan Khâm-sứ và lời đáp từ của Hoàng-thượng rồi. Nay lại tiếp được bài lai cảo của phủ Toàn-quyền về lễ ấy như sau nầy:

« Trong khi Ngu-giá như Tây, Hoàng-thượng đã nhiều phen công bố rằng Ngài sang giảm-ịc cuộc Đại-pháp tức là thực-hành cái tiên-chỉ của đức Tiên-hoàng, bởi vậy quan Khâm-sứ Pasquier muốn tỏ lòng tạ ân đối với đức Kim-thượng thì ngài đã dâng ý với quan Thượng-thư thuộc-địa mà thêm một vành hoa bằng đồng mạ vàng « Hòa-bình cẩm lẫm, danh dự anh dào » có một cái giải băng buộc với nhau mà trên vành hoa có đề chữ « *La France à S. M. Bảo Khánh* » (Nước Pháp dâng đức Bảo-Khánh);

Khi tiếp được vành hoa ấy thì quan Khâm sứ tâu Hoàng-thượng cho biết về dịp nào thì ngài có thể thay mặt quan Toàn-quyền và Chính-phủ Dân-quốc mà dâng vành hoa ấy được. Hoàng-thượng rất lấy làm cảm động, có dụ rằng để đến dịp lễ Thanh-minh, bởi vậy ngày hai mươi vừa rồi, là vì thấy, quan Khâm-sứ Kinh được qua của đồng ở Bến-thành mà đàng vành kim hoa ấy. »

Còn bài chúc của quan Khâm-sứ và bài đáp từ của Hoàng-thượng thì xin xem ở số báo ngày 10 Avril 1923.

Bảo-tồn Khổng-học

Hai quyển sách mới xuất bản

I. Quyển ĐẠI-HỌC của ông Tản Đà Nguyễn khắc-Hiếu dịch

bản tại Tản Đà thư-đ ếm

Sách quốc-văn của ông Tản-Đà Nguyễn-khắc Hiếu xuất bản kể cũng đã được khi nhiều nhiều, nhưng đến quyển nầy có lẽ có giá-trị hơn cả. Trong học-giới ta đã người có cựu-học hay là người không có cựu-học, chắc cũng không ai không phải công-nhận quyển sách Đại-học là một quyển sách tinh-tủy trong Khổng học cần phải bảo-tồn. Một nước chịu cái tinh-thần Khổng-học đã hơn ngàn năm nay như nước ta thì đã sự học bây giờ phải tuy cũ đổi mới thế nào, cái tinh thần Khổng-học cũng chưa có thể vất bỏ ngay được, mà nếu Khổng-học còn cần bảo-tồn thì một quyển sách toàn những vi-ngôn đại-nghĩa của Khổng-phu-Tử như quyển Đại-học cần phải dịch ra để truyền-bá cho tiện và cho rộng ở trong học-giới ta. Ông Hiếu đem cái tài quốc-văn gọi dẫn của ông mà dụng công dịch được quyển sách ấy; cứ một chương trên viết nguyên tiếng học của chữ nho, dưới dịch nghĩa đeo ra chữ nào nghĩa ấy, rồi tóm dịch nguyên ý toàn chương, phụ dịch cả những lời tiên-nho chú-giải, lời lẽ thật gọn gàng, công phu-thật kỹ lưỡng. Các độc-giả ai đã từng đọc văn ông Hiếu cũng đã biết sách quốc văn của ông là có giá trị, mà đến quyển nầy lại chính là quyển sách có giá-trị nhất trong văn-tập Tản-Đà xuất bản từ xưa đến giờ.

II Quyển TAM-TỰ-KINH của ông Á nam Trần-tuấn Khải dịch

bản tại nhà in

Đông-kinh ấn-quán

Trong khi nước ta còn theo Hán-học bằng năm về trước, thì quyển Tam tự-kinh là một quyển sách gối lòng chữ cả bọn thiếu niên của người

nước ta trong mấy thế kỷ nay, thật là một quyển sách làm móng tảng cho nền học cũ. Bây giờ tuy theo đòi học mới, nhưng cái nền học cũ không có trong nước muốn cho quốc-dân đổi tính sửa lòng, bèn khởi-xướng cuộc tranh thương, tịnh vẫn hồi quyền lợi công thương cho quốc-dân trọn hưởng. vẫn hồi quyền lợi cho dân, hà lại không có công cao, không có danh lớn hay sao?

Chúng ta mừng xin chánh-phủ đừng thân sinh. Ông cụ thấy các con đã về thì vui vẻ lắm và nói rằng: « Các con đã về đấy ư, ta sung sướng biết là dường nào! » Rồi bỗng anh em cứ

Vua trông thấy nàng công-chúa về thì lấy làm vui vẻ lắm, và phán bảo bèn anh em rằng: « Ta sẽ gả công-chúa cho một người, vậy trong các nhà thương, nhà trường và cả đền đồ sách của các xứ đã cải-lương nữa. Từ thế hai vợ chồng, quan thanh-tra Coste đã đi khám xét cả các trường

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

d ền-dịch ra quốc-văn để truyền-bá cho tiện và cho rộng trong học-giới ta lưu-tồn lấy chút tinh-thần cổ học dư ? Ông Trần-tuấn-Khải dụng công dịch quyển sách ấy, chia ra từng đoạn, mỗi đoạn trên viết nguyên tiếng [illegible] rồi dịch ra chữ nào nghĩa ấy gọi là « nghĩa đen » và lại giảng tóm lại một lượt cho lọn nghĩa dễ hiểu, gọi là « nghĩa lọn », nối sau câu « nghĩa lọn » thì có một đoạn bàn thêm gọi là « lời bàn », kể thật có công lắm.

Ôi! việc bảo tồn Khổng-học ở nước ta bây giờ là một việc rất nên làm mà rất cần kíp; chính bản-quán đề-xướng cái chủ nghĩa ấy đã lâu và khởi đầu in bộ Luận-ngữ của ông Dương-bá-Trạc dịch trước. Nay được các bạn trong học-giới ta hiệp lực tán thành như thế, nên bản-quán rất lấy làm hoan-nghênh hai quyển sách mới xuất bản đó mà vui lòng giới-thiệu cùng các bạn độc-giả cái đồ báu về gia-tài « văn-hóa » nước ta.

Bản quán.

Dư luận Nam-kỳ

Học tập bán buôn

Đời này là đời cạnh-tranh thương-cổ từ Âu qua Mỹ từ Mỹ trở lại Á đông, dầu trong châu nào cũng vậy, hễ thương-cổ mà hoạt-khai thì nước mới được thịnh-vượng, dân mới được giàu có.

Trong nước Việt Nam ta đây điền-địa nhiều chỗ phì nhiêu, còn dân số lại không đông đảo, bởi vậy cho nên quốc dân ta ai cũng chuyên nghề làm ruộng tuy cực thân chớ không nhọc trí chi cho lắm, mà lại có thể mau làm giàu. Đã vậy mà thuở xưa triều đình ta lại hành cái chánh-sách « bế môn tự trị » không chịu thông-thương với lân-bang ngoại-quốc, lấy văn-học mà thủ sĩ chớ không trọng con buôn như nước người, nên cuộc thương-cổ không thịnh lợi rồi quốc-dân không thèm để ý đến. Vì bởi cái cảnh-ngộ như vậy, mà cũng bởi vì cái chánh-sách của triều-đình như vậy, nên quốc-dân ta kẻ có học thì mong cho được làm quan, còn người không học thì chuyên một nghề làm ruộng.

Từ khi Đại-pháp chiếm cứ, rồi lãnh khai hóa nước ta, ngoài thì nhà-nước mở rộng mấy hải khẩu mà thông-thương với ngoại-bang, trong thì nhà-nước đắp lộ đào kinh đặng cho nhân-dân tiện đường giao-dịch. Nhưng mà quốc-dân ta đã quen cái tính ham làm quan làm ruộng, nên cũng cứ đắm đuối mà bước theo cái đường cũ hoài, không ai chịu chủ ý về thương-trường nên từ cuộc buôn bán to cho đến cuộc buôn bán nhỏ lần lần để cho khách Kiều-cư họ chiếm hết.

May nhờ có Âu châu chiến-cuộc làm cho quốc-dân ta tỉnh ngộ, mới hay thương cổ là cái cơ-quan để giúp làm cho dân mạnh nước giàu, mới hay bước đường mình xưa nay thiệt là sai lầm. Qua năm 1919 bậc trí-thức quen nghề buôn bán nên lòng nhiệt thành thì có mà chỗ thực-hành không kết-quả được bao nhiêu. Nhà trí-thức thấy vậy mới nài xin chánh-phủ mau mở trường Thương-mại mà dạy dân trong nước học tập bán buôn, đặng cho bậc thanh-niên có đủ trí đủ tài mà cạnh-tranh quyền lợi với người ngoại-quốc.

Chánh-phủ cũng muốn làm cho vừa lòng ao ước của quốc-dân, nên qua năm 1920 mới mở một trường Thương-cổ cao đẳng-học tại Hanoi mà dạy dân học tập cái nghề buôn bán. Năm ngoái thì lấy bằng tốt-nghiệp thì số học-sanh thi đậu cũng đã đông, mà trong số đậu ấy chánh-phủ lựa có 13 người đậu cao hơn hết mà cho trở vô Saigon chuyên học cách thực-hành thêm một năm nữa.

Qua tháng Juillet tới đây 13 vị học-sinh này sẽ thi mà lãnh bằng tốt-nghiệp Thương-cổ cao-đẳng học. Chúng tôi vẫn biết học-sinh ai cũng cần cổ, mà chúng tôi biết như vậy thì chúng tôi chẳng xiết nỗi mừng, thầm nghĩ rằng nếu mỗi năm trường Thương-cổ cao-đẳng học nung đúc cho chúng ta được hơn mười người thông thạo cuộc bán buôn, đủ tài đủ trí mà tranh cạnh lợi quyền với người ngoại-quốc thì trong năm mười năm nữa ắt chúng ta sẽ có thể mà gây dựng thương-trường cho quốc dân ta được. Có lẽ các vị học-sinh trường Thương-cổ cũng chán biết như vậy, cũng đã hiểu rằng quốc-dân ai ai cũng chăm mắt mong cho mình học được thành tài đặng có giúp nhau vãn hồi quyền lợi.

Chẳng hiểu vì ý nào mà trong ấy lại có nhiều người quên cái nghĩa-vụ to tát lợi ích ấy đi, chẳng muốn đem chỗ học-thức của mình về nghề công mà hoạt khai giùm thương-trường cho đồng-chưởng, học gần tốt-nghiệp rồi lại day mặt mà ngó vào hoạn-đồ, nài xin hễ lãnh bằng tốt-nghiệp rồi thì nhà-nước cho làm Commis (Thừa-biện) trong các sở công có tiếng làm quan như học sinh các trường cao-đẳng khác vậy chớ không chịu đưa chân thẳng bước vào chốn thương-trường theo như lòng của đồng bang đương ao-ước.

Và mấy trường Cao đẳng của nhà-nước lập ra mấy năm nay trường nào cũng cốt nung đúc quan-trường, duy có trường Thương-cổ thì chuyên phổ hóa quốc-dân về nghề buôn bán mà thôi. Nếu nay học sinh trường Thương cổ mà còn muốn làm quan nữa thì thà nhà-nước đóng cửa phứt đi cho rồi, chớ học đặng buôn bán mà không chịu buôn bán cứ xin làm quan thì bổ ích chi cho đường kinh-tế mà phải dạy cho nhọc công tốn của. Chúng tôi cần xin cho bậc thanh-niên trong nước ta mau tỉnh ngộ, chớ tưởng chữ *sĩ* là trọng, chữ *thương* là khinh, bởi vì khinh trọng là tại sở-hành của mình, chớ không phải tại cái chức nghiệp, mà mình cứ đeo đuổi theo hoạn-đồ còn lơ láo trường công-cổ. Buổi này là buổi công cổ dồi dào, nếu mình làm một người buôn bán thông thạo giúp mở mang kinh-tế cho nước, giúp ra buôn bán mà vãn hồi quyền lợi cho quốc-dân, chớ nên cho họ vào giúp việc cho nhà-nước thì nhà trường Thương cổ chẳng phải là trường Thương-cổ.

Công-Luận Báo

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Bốn anh thợ khéo

Một ông kia có bốn người con mà nhà lại rất nghèo. Khi bốn người con đã trưởng thành thì người cha bảo rằng: « Các con ơi! bây giờ các con phải đi tìm công việc mà làm để độ thân, cha nghèo lắm, không lấy gì mà nuôi các con mãi mãi được.

Rồi đó bốn anh em từ biệt cha ra đi. Đi một lúc thời đến một ngã tư kia. Cùng nhau ngồi nghỉ, rồi người anh cả nói với các em rằng: « Bây giờ anh em ta hãy từ biệt nhau, trong bốn năm nữa sẽ cùng nhau lại đến chỗ này. »

Người anh cả nói thế, rồi mỗi người đi một ngả. Đi được một quãng thời người anh cả gặp một người thời người này hỏi rằng: « Anh muốn làm gì? — Tôi muốn học nghề — Thế thì anh theo tôi, tôi sẽ dạy cho anh nghề ăn cắp. — Không, tôi không muốn học nghề ấy, vì ăn cắp không phải là một nghề tốt. Những người ăn cắp rồi sẽ phải chết treo thôi. — Không hề chi, tôi sẽ dạy cho anh nghề ăn cắp thần hiệu lắm, không ai biết được đâu. » Người anh cả chịu theo học người ăn cắp, rồi sau thành một người đại tài khoa ăn cắp, muốn ăn cắp cái gì cũng được, và không ai biết đấy là đâu. Người thứ hai cũng gặp một người và người này cũng hỏi: Anh muốn làm gì? — Tôi chưa biết học gì được. — Vậy anh hãy theo tôi, tôi sẽ dạy cho anh nghề xem thiên-văn. Biết thiên-văn chẳng sung sướng gì bằng. » Người này theo học rồi sau thành người xem thiên-văn có tiếng. Sau khi học thành nghề rồi, ông thầy học có cho anh ta một cái kính quý lắm, hễ nhìn vào cái kính thời biết được cả những sự trên trời dưới đất. Người thứ ba thời theo một người đi săn, rồi sau cũng thành một người bắn rất tài. Lúc từ biệt, người đi săn có tặng anh ta một cái súng và nói rằng « nếu anh muốn bắn cái gì thời sẽ được cái ấy. » Người thứ tư cũng gặp một người thì người này hỏi ngay rằng « Anh có muốn học nghề may không? — Tôi không thể sao mà học nghề may được vì tôi không ngồi được suốt ngày mà khâu vá được. — Không, tôi sẽ dạy cho anh thành một người may thật tài; không gì sung sướng bằng nghề may. » Người em út cũng chịu theo học nghề may rồi sau thành một người thợ may có tiếng. Khi học thành nghề rồi thời người thợ may có cho anh ta một cái kim và bảo « Cái kim này quí lắm, anh muốn khâu gì cũng được hoặc mềm hoặc cứng và không ai biết lối khâu đâu cả »

Chẳng bao lâu bốn năm đã đến, bốn anh em đều đến ngã tư đã hẹn rồi cùng đưa nhau về nhà ra mắt ông cùng nhau ngồi dưới gốc cây thì người cha bảo các con rằng: « Bây giờ cha muốn thử tài của các con để xem các con học hành ra làm sao. » Ông ta bèn nhìn lên cây rồi bảo người con thứ hai (xem thiên-văn) rằng: « ở trên cành cây kia có cái tổ chim, con bảo cho biết trong tổ ấy có mấy cái trứng? » Người con lấy kính ra xem rồi nói: « Trong tổ ấy có năm cái trứng. » Rồi người cha bảo anh con cả (người ăn cắp) rằng: « Con lên ăn cắp trứng xuống đây và đừng cho con chim cái biết. » Người con vâng lời trèo lên cây lấy năm cái trứng xuống cho cha xem. Người cha cầm lấy, để bốn cái bốn góc bàn và một cái ở giữa rồi bảo người con thứ ba (bắn giỏi) rằng « Con làm thế nào mà bắn được trúng giữa những cái trứng này. » Người con cầm súng ra bắn thì cái nào cũng thủng ở giữa cả. — Bây giờ đến việc con, con làm thế nào mà khâu những cái trứng này lại. Người út lấy kim ra khâu trứng lại như lời người cha đã bảo. Rồi người ăn cắp lại mang trứng để lên tổ. Con chim cái ấp mãi, mấy hôm sau thì trứng nở mà những con chim con thời con nào cổ cũng có cái khoanh đỏ vì trước người thợ may khâu vào đó.

Người cha nói: « Các con khéo lắm. Các con thật khéo lựa nghề mà học, nhưng cha không biết trong các con thì ai tài hơn cả. Bao giờ có dịp sẽ hay. »

Chẳng bao lâu trong nước đền nhộn nhịp vì công-chúa bị rồng mang đi mất. Vua buồn lắm, quên ăn quên ngủ và có hứa rằng hễ ai cứu được công-chúa thời sẽ được làm phò-mã. Bốn anh em bảo nhau rằng: « Thật là một dịp tốt để anh em ta tỏ tài. » Rồi bàn nhau định đi cứu công chúa, người xem thiên văn lấy kính ra xem nàng công-chúa ở chỗ nào, xem xong rồi nói rằng: « Tôi trông thấy rồi, nàng công-chúa ngồi kia kìa, bên cạnh có một con rồng. » Rồi đó đi vào chầu vua tình nguyện đi cứu công-chúa và xin vua cấp cho một cái tàu và khí dụng, rồi cùng đi đến chỗ công-chúa bị hãm. Đến nơi thì thấy con rồng nằm ngủ gối đầu lên đùi công-chúa. Người đi săn nói: « Tôi có thể bắn được tới chỗ nàng công-chúa. » Người anh cả (ăn cắp) vội nói: « Hãy khoan, để ta đi xem sao. » Rồi thì đi đến gần nàng công-chúa, sẽ bồng nàng ấy chạy xuống tàu thời tàu kéo neo chạy ngay. Con rồng không biết cứ điềm nhiên ngủ kỹ, nhưng lúc tỉnh dậy không thấy nàng công-chúa đâu nữa chỉ thấy mấy anh em đang chạy thì gầm hét lên và bay đuổi theo. Khi đuổi sắp kịp thì người đi săn nhanh tay lấy súng bắn tin ngay vào quả tim. Con vật quái ấy bị đạn ngã rơi ngay vào trong tàu, Vì nó nặng quá cho nên tàu vỡ và chìm. Những người trong tàu đều phải bíu vào ván rồi lềnh bềnh trên mặt nước. Trong cơn nguy-hiểm, người thợ may lấy ngay kim ra khâu những tấm ván lại thành một cái tàu, rồi cùng đưa nhau trở về.

[...] muốn kết duyên cùng công chúa cả. Người xem thiên-văn nói: « Nếu tôi không trông thấy nàng công-chúa thì chắc không ai cứu được, vậy nàng công-chúa của tôi. » Người ăn-cắp nói: « Trông thấy thì làm gì, nếu ta không cướp công-chúa chạy ra thì ai cứu được. vậy nàng công-chúa của ta. » Người đi săn nói: « Nếu tôi không bắn chết con thú ấy thì chắc các anh cùng nàng công-chúa sẽ phải chết về tay con rồng, vậy nàng công-chúa của tôi. » Người thợ may cũng nói: « Nếu tôi không chữa lại cái tàu thì các anh cùng nàng công-chúa sẽ phải chết đuối, vậy các anh nên nhường nàng công chúa cho tôi thì hơn. »

Vua thấy anh em cãi cọ nhau thế thì phán ngay rằng: « Các ngươi cùng có công cả, ta không biết gả công-chúa cho ai được, vậy ta sẽ chia cho các ngươi nửa nước của ta mà cai trị, các ngươi chớ nên cãi cọ nhau làm gì. »

Bốn anh em đều bằng lòng và nói rằng « Như thế thì hơn, chẳng nên giận giỗi làm gì. »

Vua liền chia cho mỗi người một ít đất và từ đấy trở đi, bốn anh em ở với nhau vui vẻ lắm.

Phan-trọng-Cang dịch thuật
Trích trong bộ tiểu thuyết của Grimm tiên-sinh

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 12 Avril 1923, giá bạc ở kho Nhà nước định là 7' 85

Tin tàu — Tàu *Orénoque* mang thư sang Pháp để ngày 15 Avril này ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui nhơn, Ba-ngòi và Saigon. Thư từ ở Hanoi sẽ mang đi Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối hôm 14 Avril 1923.

Đại biện thuyên chuyển. Quan Đốc-lý Graffeuil ở Nam-định đổi đi Haiphong thì nay đã rõ rồi, còn quan cai-trị đến thay ngài là M. Krautheimer ở Quảng-châu loan sang, song còn phải đợi xem quan cai trị Quesnel có nhận đi Quảng-châu-loan không đã. Quan cai trị hạng nhất Quesnel trước kia đã sung chức quyền Thống-đốc Nam-kỳ.

Các quan thanh-tra thuộc-địa đi phái-bộ. — Ai cũng biết các quan thanh-tra thuộc-địa ở Pháp sang hiện đang đi khám xét các công sở ở Bắc-kỳ đã một tháng nay. Các ngài giữ cái chức-trách thanh-tra chuyến này rất là cần mẫn.

Báo *Indépendance Tonkinoise* ngày hôm qua có thuật việc ấy một cách rất chính đáng, bản báo cũng đồng ý vậy nay xin dịch nguyên-văn bài ấy như sau này:

« Các quan thanh-tra thuộc-địa tới Bắc kỳ đã một tháng nay, các ngài giữ cái chức trách phái-bộ của các ngài một cách rất cần mẫn và rất công bằng.

Sau khi đã đi thanh-tra các công sở Hanoi và Haiphong thì các ngài đến các tỉnh lị khám xét các sổ sách, các [...] họ là thế nào. Ngài có hỏi nhiều câu lục vấn nét mặt rất ôn tồn, đến nỗi những trẻ con Annam thường nhút nhát nhất là thế, mà cũng đáp lại được một cách vững vàng, khiến cho thầy học và cả quan thanh-tra đều phải lấy làm ngạc-nhiên.

Thường ra thì sự phái-bộ luân chuyển chẳng qua là một điều chiếu lệ mà thôi. Nay ta xét ra các quan thanh-tra ở Bắc-kỳ chuyến này thật đã biết cái chức trách của các ngài thì ta lấy làm mừng lắm, vậy xin có lời mừng các ngài. »

CUỘC ĐẤU VÕ

Ngày chủ nhật 15 Avril
MẤY CUỘC ĐẤU VÕ LỚN
Tại rạp chớp bóng Palace
CUỘC PHỤC-THÙ
của Thịnh và Minh
CUỘC THI TÀI
của Le Priol và Lepage

Giờ kho bạc mở cửa. — Kể từ ngày thứ hai 16 Avril 1923 trở đi, giờ kho bạc mở cửa định như sau này:

Nhà giấy
Sáng : từ 7 giờ 30 đến 11 giờ.
Chiều : từ 14 giờ 30 đến 17 giờ.

Kho chính
Sáng : từ 7 giờ 30 đến 11 giờ.
Chiều : từ 14 giờ 30 đến 16 giờ.

Kho thành-phố
Sáng : từ 7 giờ 20 đến 11 giờ.
Chiều : từ 14 giờ 30 đến 16 giờ.

Phòng Thương-mại Hanoi. — Chiều hôm qua, các ông hội-viên thương-mại có họp hội-đồng tạm để bàn qua về những vấn-đề sẽ phải quyết định tại kỳ hội-đồng sau này và bàn về việc bầu cử tòa trị-sự mới. Khi nào quan Thống-sứ duyệt y việc bầu cử các ông hội-viên thương-mại và ngài đến chứng kiến cho kỳ hội-đồng thứ nhất thì hội sẽ bầu tòa trị-sự.

Các phiếu Quốc-trái vô danh bất cứ năm nào, nay muốn bán lại được GIÁ RẤT CAO nên đem đến hỏi M. LÊ-ĐÌNH-CẢNH, ở phố Cầu-gỗ (Rue du Pont en Bois), số nhà 86 và 88 ở Hanoi.

Đông-Khê
Lê-đình-Cảnh
86-88, Rue du Pont en Bois
Hanoi

Cuộc bay từ Nam ra Bắc. — Chiếc máy bay do quan hai Dumas cầm máy từ Biên-hòa ra hồi 7 giờ sáng hôm qua thì 3 giờ chiều đã tới Hanoi. Thế là bay 1500 kilomètres mà hết có 8 giờ đồng hồ.

Chiều hôm qua hồi 5 giờ, quan quyền Toàn-quyền có tiếp quan đại úy Kraemer chánh đội máy bay Đông pháp, và ngài có ngợi khen sở máy-bay về cuộc bay lạ thường của quan hai Dumas vừa thực hành xong, như vậy thực là vẻ vang cho đội máy bay Đông pháp.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

Nº 159 TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)
tức là truyện
(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : PHẠM-BỘI-CẦN

— Vậy thì ngô huynh bỏ cương ra, tiến lên, Thổ-thoát! (tên ngựa).

A la-mĩ bèn buông tay ra, không phải là buông cương, mà là buông cái mũi con ngựa ra vậy! Bô-tô giơ tay chào bạn, rồi thúc ngựa tiến lên, con ngựa bị cựa giầy thúc đau quá, băng lên phi nước đại. Tuy trong đêm tối, song còn trông được lúc nào thì A la-mĩ vẫn còn để mắt trông theo, mãi đến khi không trông thấy gì nữa, bấy giờ mới chịu trở vào trong sân. Trong phòng Đạt-ta-nhan không thấy động dạng chi cả. Tên tiểu-đồng đứng gác ở bên cửa không thấy trong phòng có bóng sáng mà cũng không nghe có tiếng gì. A-la-mĩ đóng kỹ cửa lại, cho tên tiểu-đồng đi ngủ, rồi mình cũng vào giường nằm.

Đạt-ta-nhan thật không có ngờ chi cả; bởi vậy sáng dậy vào hồi bốn giờ rưỡi, đã nghĩ mình là thằng cả mọi người. Mặc nguyên cả áo sơ-mi (lót-mình) chạy ra nhòm cửa sổ. Cái cửa sổ ấy trông ra ngoài sân. Trời vừa rạng đông, sân còn vắng tanh, gà chưa xuống ổ. Kẻ hầu đầy tớ chưa thấy một đứa nào. Các cửa vẫn còn đóng mịn mít cả. Đạt-ta-nhan nói:

— Cha chả là hay! Bốn bề lặng ngắt như tờ, thế ra cả nhà mới có mình ta dậy trước nhất, ta đi mặc áo thì cũng vừa.

Rồi đó Đạt-ta-nhan bèn bận quần áo. Nhưng lần này không dụng tâm làm cho cái bộ quần áo ông A-nhan có cái dáng cục mịch nhà quê mà hầu giống quần áo ông thầy tu như trước nữa. Lần này đã nai nịt gọn ghẽ hơn lên, cài cúc ra một lối khác, mũ thì đội lệch hẳn về một bên, trông con người đã có cái dáng dấp nhà binh đôi chút, khi trước vì không có cái dáng dấp ấy, nên A-la-mĩ đã phải lấy làm kinh ngạc. Ăn bận xong rồi, Đạt-ta-nhan bèn lẻn vào phòng A-la-mĩ.

Bấy giờ A-là-mĩ đang ngủ, hoặc giả là đang giả tảng ngủ. Một quyển sách to mở để trên bàn, cây nến cắm trên đĩa bạc thì vẫn hãy còn cháy, phải cứ thế mới tỏ cho Đạt-ta-nhan biết rằng cái đêm hôm ấy của ông giám-mục là cái đêm thanh tịnh đấy, mà ý ông giám-mục cũng định thức kia đấy. Nhà ngự-lâm đánh thức ông giám-mục cũng y như ông giám-mục đánh thức Bô-tô tối nay. Nhà ngự-lâm cũng vỗ vào vai. Quyết nhiên là A-la-mĩ giả đò ngủ, chứ không phải là ngủ thật, Vì A la-mĩ vốn là người tỉnh ngủ xưa nay, đáng lẽ thấy gọi thì choàng ngay dậy mới phải, lại để phải gọi đôi ba lần, rồi mới vươn vai mà hỏi rằng:

— Á! à! Anh đấy à! Anh đến bao giờ thế? Chết nỗi, ra khổ tôi ngủ mà chuẩy ngay đi, không nhớ rằng có anh ở chơi đây. Mấy giờ rồi thế, anh?

Đạt-ta-nhan cũng hơi lúng túng, bèn đáp:

— Đệ cũng chẳng biết là mấy giờ, nghe như hãy còn sớm thì phải. Nhưng anh đã biết đấy, cái thói nhà binh chưa bảnh mắt ra đã phải chồm dậy rồi, tới nay đệ vẫn hãy còn quen cái thói ấy.

A-la-mĩ hỏi:

— Ngô-huynh đã muốn đi chơi ngay từ bây giờ ư? Chừng như sáng rõ rồi thì phải.

— Cái đó thì xin tùy ý ngô-huynh đấy.

— Thiết tưởng anh em ta đã hẹn rằng đến tám giờ mới lên ngựa kia mà.

— Cũng được. Nhưng bởi chưng đệ muốn được thừa tiếp tôn-nhan, nên chi đệ mới trộm nghĩ rằng: càng sớm lại càng hay. Ngô huynh bảo đến tám giờ mới đi chơi, ý giả ngô-huynh còn có việc chi đấy, chứ hẳn không phải là để mà ngủ cho đến lúc bấy giờ.

— Đệ vẫn sợ rằng nói thật ra thì ngô-huynh lại chê đệ chăng.

— Xin ngô-huynh cứ nói.

— Vậy thời, từ sáu giờ đến tám giờ đệ thường vẫn tụng niệm.

— Đệ không ngờ một ông Giám-mục lại còn phải công-phu thao diễn, thẳng mực đến thế.

— Ngô-huynh ơi. Một ông Giám-mục bề ngoài lại càng phải giữ gìn hơn một anh nhà-thầy thường nhiều.

— Chà! Chà! A-la-mĩ ngô-huynh hỡi. Một lời nói ấy đủ khiến cho đệ được thỏa lòng. Lời nói ấy thật là lời nói của nhà ngự-lâm vậy. Khuyên! đáng khuyên!

— Xin ngô-huynh chớ có khen đệ, chỉ xin ngô-huynh tha lỗi cho đệ mà thôi, Đạt ta-nhan ngô-huynh ạ. Lời nói đó chẳng qua chỉ là một câu sáo-ngữ vậy.

Đệ có cần phải đi chỗ khác để cho Đạo-huynh tụng niệm chăng?

— Đệ cần phải tĩnh tâm mới được, ngô huynh ạ.

— Được, vậy thì đệ xin lui ra; Nhưng bởi chưng có thằng ngoại đạo là thằng Đạt-ta-nhan này ở đây, thì xin Đạo-huynh tụng niệm nó cũng văn vẫn đi cho, tiểu-đệ đang khát vọng được nghe những lời vàng ngọc.

— Vậy thời, đệ xin hứa rằng trong một giờ rưỡi thì....

— Tụng niệm những một giờ rưỡi ư? À! ngô-huynh ơi, ngô-huynh tính lại cho nó một vừa hai phải. Rẻ giá đi cho đệ nhờ.

A la-mĩ phì cười, rồi nói:

— Vẫn có duyên, vẫn trẻ người, vẫn vui tính thế. Ra kì ở anh đến xứ sở tôi anh quấy rối cái việc phúc đức của tôi đấy phải không.

— Ủa!

— Anh há lại không biết rằng xưa nay tôi không hề có trái ý anh bao giờ cả, anh Đạt-ta-nhan ạ. Anh làm tôi thiệt mất một buổi chầu mình thánh đấy.

Đạt-ta-nhan bĩu mỏ, rồi nói:

— Thì tôi nhận lấy tội vậy chứ gì.

A-la-mĩ nói:

— Xuỵt! Không phải có một mình anh em ta nữa, tôi nghe có tiếng người lên kia rồi. Anh Đạt-ta-nhan ơi, anh định làm gì bây giờ?

— Tôi đi đánh thức anh Bô-tô dậy rồi chúng tôi cùng đợi đến lúc anh giảng kinh xong.

A-la-mĩ không hề chớp mắt, vẫn cứ ung dung như không vậy rồi nói:

— Vâng, xin ngô-huynh cứ đi.

Đạt-ta-nhan đi ra cửa.

— Thế ngô-huynh đã biết Bô-tô ở phòng nào chưa?

— Không, nhưng rồi đệ hỏi:

— Ngô-huynh cứ đi thẳng cái dãy hàng hiên, rồi mở cái cửa thứ hai về phía bên tay trái.

— Đa tạ, tiểu đệ hãy xin tạm lui ra.

Rồi đó Đạt-ta-nhan bèn đi về phía A-la-mĩ trỏ. Chưa được mười phút thì va lại trở lại, thấy A-la-mĩ ngồi giữa, tả hữu thì có hai người, một người là trùm các bổn đạo, một người là trưởng trường thầy dòng. Đạt-ta-nhan thấy vậy, cũng không lấy chi làm kinh ngạc.

A-la-mĩ điềm nhiên mà hỏi rằng:

— Gì thế?

Đạt-ta-nhan nhìn A-la-mĩ mà đáp rằng!

— Này, Bô-tô không có ở trong phòng.

— Vậy thế anh ấy đâu?

— Tôi hỏi anh, chứ anh lại hỏi gì tôi.

— Thế anh chưa hỏi ai ư?

— Đã.

(Còn nữa)

CYCLISTES!

Voulez-vous une machine Robuste
Légère
Elégante
Garantie?

Ông nghị-viên Outrey. — M. Outrey, Nghị-viên Nam-kỳ chừng 15 này thì tới Vinh và 16 thì tới Hanoi.

Bán tàu « Indochine ». — Chiếc tàu *Indochine* của đội Thương-thuyền Đông-pháp vừa bán tại Bordeaux để phá hủy đi. Số tiền bán kể các khí dụng trong tàu được là 353.130 (francs...

được việc khác; xem như người làm ruộng người làm thợ có học-thức đôi chút cũng hơn người không học, thế cũng đủ hiểu lẽ hơn thiệt.

Như trường sơ-học Yên-ninh hạt Yên-khánh (Ninh-bình) mới sáng lập vài năm nay, nguyên trước dân sự còn lắm người chưa hiểu rõ cốt yếu

Ba mươi năm dương lịch quận triều,
Lời trung giáo dám đâu sai một phút.
Ban, Mã tam trường truyền sử bút,
Hồng, Lam nhất mạch dẫn văn phong.
Nhớ lời xưa nhút nhặt tam công.
Biểu trần thỉnh giải lòng trên bệ Ngọc.
Hàng quí-tịch đã nhuần ơn mưa móc,
Nhà cầm đàng thêm vui lúc thần hôn.
Trước mười năm từ tiễn Đô môn (1)

TRUYỆN TIÊN

Đức Thánh-mẫu Phủ-giầy là một bực Thượng-đẳng Phúc-thần. Truyện ngài giáng bút: ba lần sinh-hóa, hai độ nhân-duyên. Ngài vốn là tiên giáng trần, một niềm nhân hiếu, giữ tiết

SỞ GARAGE CENTRAL
Số nhà 24, con đường Harmand,
HAIPHONG

Bá-cáo cho các quý-khách Annam, ngài nào muốn dùng xe auto, hiện tại bản-sở có còn nhiều xe cũ thật

Garantie?

La bicyclette J. B. LOUVET, entièrement soudée à l'autogène. Roulements rectifiés, vous offre tous ces avantages.

En vente chez :

ANSTETT & Cie

Avenue Paul Doumer,

HAIPHONG

NGUYỄN HỮU-THANG & BÙI BÌNH ĐẠT

45, Bd Boulevard de Lagrée,

HANOI

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN :

Chữa bệnh đau ngực, táo phổi, ho khan, hỏ ti-vi, ván ván ; người ta thường mắc phải trong mùa nay.

Thứ đầu nguyên : 1$75 một litre. 0$90 nửa litre.

viên : 0$90 một lọ dùng uống được 12 ngày

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54 phố Tràng tiền, Hanoi.

Bộ máy tiết giới thay đổi thất thường có nhiều người ốm!

Nhất là bệnh Grippe (xốc-bo-cúm). Đau khắp cả thân-thể, nức-đầu, sốt-sáo, đau cổ họng, đau ngực ; nếu không biết cách chữa những ấy lại chết người như bỏm ! Nếu ai phải bệnh ấy, nên đến Bán-hiệu hoặc gửi thơ mua 6 viên CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0$60 một lọ. Chỉ trong 24 giờ sẽ thấy khỏi bệnh. Thuốc này đã cứu được vô số người ! Ai đã biết cũng chữa là dùng trong tân dược là 355,150 *francs*.

Bán tại Hiệu Bào-chế MONTÈS, số 54, phố Tràng tiền, Hanoi.

NHÀ CHỚP BÓNG PALACE

NGÀY THỨ TƯ 11 AVRIL

ĐẠI DIỄN

có chuyện

Les Hommes de Proie

Có âm nhạc

Sở Kinh-tế — Được bổ làm thư ký tập sự trong ngạch Kinh tế kể từ ngày 1er Avril 1923 :

MM. Trần-văn-Khắc Ng ngọc-Tân, Phan-viết-Tuân, Ng-bửu Nhoan, Ng-văn Tanh, Thành ngọc-thuật thi đỗ ngày 11 Septembre 1922, Ng-ngọc-Thiên có bằng thành chung, Đào huy-Chính thư ký phụ tá ở đội Thương-thuyền, Ng-xuân-Quan, thư ký tại phòng Thí-nghiệm Hóa-học, Ng bá-Lương, Ng-trường-Mậu, Đặng-trần Lưu, Tạ-khắc-Can, thư ký phụ tá tại sở mỏ, thi đỗ ngày 26 Mars 1923.

Phát hỏa. — Chiều hôm qua hồi 5 giờ 45 phút rưỡi tại nhà một người thợ giặt là Ng-thị Năm ở phố hàng Gà Cửa-đông Mới cháy mất một cái rầm nhà và một cái phên thì người nhà chữa được ngay.

MUỐN BÁN

Có hai cái máy trục-nước lá quat (pompes centrifuges) mới nguyên, một cái trục được 1300, một cái trục được 900 lần nước trong một giờ, lên cao được bảy thước, có để bằng gang để muốn mắc vào máy động-cơ chạy điện cũng được.

Muốn dùng động-cơ ba dây hoặc chạy điện liền (moteur triphoté ou courant) cũng được.

Hỏi tại Công-ty Điện-khí Đông-pháp ở Hà-nội.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

5 Phố Thợ nhuộm — Giây nói số 395

Xét nghiệm mồm mủ, đờm rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh hủ lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt.

Bệnh đau đa dày, đau ruột.

Bệnh đàn bà.

Nơi được tiếng Annam, không phải đi thông-ngôn.

Ngày nào cũng xem bệnh từ 9 giờ 30 sáng đến 11 giờ trưa. Lại đến thăm tận nhà. 2080

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòa (rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Buổi chiều nào cũng khám bệnh từ 2 giờ đến 4 giờ, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con. 3582

BÁN VÔN

Có một lít vải mua cho Hôtel mà không dùng đến :

« Toile métis pour drap de lit sur 220

— id — 110

« Pur fil. 110

« Torchon au mètre. . . . . »

« Nappage coton blanc ván ván... »

Nay muốn bán vốn, ai muốn mua hỏi tại bản quán.

VIỆC BẮC-KỲ

NINH-BÌNH

Tấm lòng nhiệt thành về việc học. — Thời buổi đang tiến-hóa, nên khoa giáo-dục càng ngày càng khó khăn lên mãi, bởi vậy mở thêm nhà trường bao nhiêu lại lấm học-trò xin vào học bấy nhiêu. Những học-trò bây giờ độ bảy tám tuổi còn mang tiếng trẻ-thơ, mà ngày tháng thoi đưa ngoảnh đi ngoảnh lại không mấy lâu trở nên người trang-kiện để gánh vác công việc chữ-hội, nghĩ thế lại chẳng nên lo việc học tập hay sao ? Nói đến sự mở thêm nhà trường, lòng các ông các bà có can chưa xin được vào học đâu, lại càng nhiệt-thành lắm ; vì ai nấy đều hiểu rằng, để có con cho đi trường học, chẳng thế nào cũng khỏi phụ tiếng hư-sinh, đã không thể theo học được đến nơi đến chốn, không được hưởng tục đích về vang chẳng nữa, về sau chẳng được việc này cũng còn làm người chữa hiểu rõ cốt yếu về sự học chữ Pháp và chữ quốc-ngữ, tuy đã sẵn trường sẵn thầy đấy, mà học-trò không được mấy người học, nhiều ra hai lớp chỉ được non 30 học-trò đến nay nhờ ơn Nhà-nước Bảo-hộ ngoan, đoán văn-minh đã sáng tỏ cả đến chốn thôn quê, xem ý hạt ấy bây giờ dân sự ai có con cũng muốn nước ao xin cho con được vào trường học. vậy số học-trò hiện bấy giờ đông hơn mấy năm trước nhiều, mà từ đầu năm ta đến giờ cứ cách mấy hôm lại có một người dẫn hai ba cậu bé đến trường xin học, nhưng không ai xin được cho con vào học cả, vì lẽ hết chỗ ngồi nên ông đốc trường ấy không thể nhận học-trò vào học nữa. Ôi, có ba gian nhà tranh chật hẹp, chia làm hai lớp, hai thầy dạy, học-trò đã đến hơn 5. 6 chục cậu, đến nỗi mỗi một giờ phải ngồi chen ngồi chóc năm sáu cậu, để thường các cậu ngồi đã phần nào rằng chật lắm, cho lan cảnh sao được. Nghĩ khá tiếc thì giờ quí-báu của các cậu con đang độ thanh-niên, óc còn non nớt mà chưa làm được nơi học-tập, để đào luyện lấy tri-thức lại nẫu tâm đến những ông bà ở hạt lấy có con phải để ở nhà chưa trông cậy vào đâu để kỳ thác cái vận-mệnh trong tai của con cái mình được, lo thay cũng các ông các bà.

Vậy chỉ xóc sao làm sao những lời ta thản ấy đến tai quan trên, xét cái tình cho những dân xã gần trường học (Yên-ninh) này, để được một cái nhà trường mới, làm bằng gạch rộng rãi thêm ra, cho những con các ông các bà gần hạt ấy, có lòng nhiệt thành về việc học, khao khát mở thêm nhà trường, để con được vào học. còn hưởng được chút ảnh chung về khoa giáo-dục, đang lúc trẻ thơ bây giờ ; trước là nhờ ơn Chánh-phủ Bảo-hộ, sau nữa các ông các bà khỏi mất sự bỉ-rọng với thương-tâm ; và lại các cậu học-sinh nhìn thấy cái nhà trường mới đẹp đẽ rao ráo, lại chẳng muốn đua nhau vào học tập hay sao, lòng vui về lẽ ấy lại muốn ganh đua về sự học hành lên tới nữa mong lắm thay ! Lâm-đình Thát lai cảo

SƠN-TÂY

Có đồn điền 80 mẫu giống lúa và độ 200 mẫu đỏ nói vừa giống, cafe đã tốt vừa để thả trâu bò, cách tỉnh Sơn-tây độ 5 kilomètres, muốn bán, xin hỏi M. François Lautard à Tông (Sơn-tây)

VIỆC KINH-ĐÔ

Phụ tử đồng hưu — Cụ Cao-xuân-Tiếu, thự Thượng-thư, sung Quốc-sử-quán toản tu, thường thụ đề ngũ hạng Bắc-đẩu bội-tinh và Đại-Nam long tinh, mới rồi được thăng thụ Hiệp-tá đại-học-sĩ hồi hưu. Cụ là một tay văn-học có tiếng trong Trung-kỳ, năm 1890 đậu Á-nguyên năm 1894 đậu Phó-bảng Sơ bổ Giáo thụ, kế làm Viện-ngoại Coi một sau sung phó Thừa rồi đi An-sát, Bố-chánh Quảng nam, Hà-tĩnh và Bình-định. Cụ lại là một nhà chánh-trị rất có lòng nhân ái, mấy năm làm quan ngoài, dân tình cũng đều thấp phục lắm Sau thăng về Tham tri bộ Hộ, bởi ấy cụ Đông-các sinh ra cụ đương làm Thượng-thư bộ Học. Đến năm 19:7 cụ được đổi sang Quốc-sử-quán Toản-tu, chức này thật là xứng đáng với cái tài học của cụ. Năm 1920 cụ được thăng Thượng-thư hàm. Cụ đã tiếng đáng bề xin hồi hưu để khuya sớm phụng dưỡng cha già, mà mấy đến năm nay mới được thỏa lòng ao-ước.

Về vang thay ! trước đã phụ tử đồng triều, nay lại phụ tử đồng hưu, thật là ít có ! Vui về thật là cụ cố tuổi bạc đã cao mà sức lực vẫn còn tráng kiện lắm.

Con cháu cụ công làm việc và lưu học trong nay nhiều lắm, nên hôm cụ bái mạng xong, có đặt tiệc trọng thể tại nhà ông Viên-ngoại Cao-xuân-Xang để mừng và tiễn cụ. Ông có bài hát cho ả-đào hát như sau này :

Trí chỉ trí tức,
Chốn danh truyền hoàn phúc có gì hơn ?

Hưởng chi là lục-giả qui nhân,
Gương tốc học trông lên còn gợi sáng.
Nhà sẵn nếp ngày-khoa hiển hoạch,
Đẹp non cao nào phải mượn gò cao,

(Còn nữa)

Nhà máy Kèm ở Quảng-yên cần những thợ ta thực giỏi : thợ rèn, thợ đúc nồi súp-de, thợ làm kèm, thợ nguội và 2 người coi thợ nẻ biết nói tiếng Tây. Hỏi ở đấy. 3567

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đi ngũ đẳng Bắc đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tenis, Fes, Rabet, Casablanca Port-Saïd (Ai cập) Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Đủ 3 Đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : Giá 1$00

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 23, giữa nối số 236

3018.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái tên là ở tỉnh gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đã tìm kiếm. Các ngài thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thân quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết cái tên tỉ thị.

Nhà máy Kèm ở Quảng-yên cần những thợ ta thực giỏi : thợ rèn, thợ đúc nồi súp-de, thợ làm kèm, thợ nguội và 2 người coi thợ nẻ biết nói tiếng Tây. Hỏi ở đấy. 3567

Hàng mới — Giá cực rẻ !

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoàn đa Mông-tư cùng nhiều thứ xén, nhiều thứ tốt mà hàng giá cực rẻ, xin mời các ông các bà lại xem thì biết.

Hỏi các người mắc bệnh trĩ, nếu các ông đã dùng đủ các môn thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE ROYER, dùng độ ngày thì tốt mà chóng khỏi lắm.

Ở Paris hỏi tại hiệu bào chế DEPOT, rue St Martin

Đã có bán tại hiệu bào chế MONTÈS, số 54, phố Tràng tiền, Hanoi.

Chữa bệnh đau ngực và các bệnh yếu sức bằng dầu gan cá thu-viên

Sau khi Đông-các và hưu nay đã hóa 10 năm rồi

Sổ quyên cho Hội Việt Nam Thanh niên

Tỉnh Hải-dương

Huyện Đông-triều : MM. Đoàn v-Tuịnh, tri-huyện 5 p ; Trần-đức-Huy 2 p ; Đoàn-Thiệp, Đàm-huy-Trước, Đỗ-v-Đệ, Phạm-v-Hành, Vũ v-Kinh, Ng v Cầu, Ng v-Khiển 7 p ; cộng 14 p.

Huyện Chí-linh : Ng quang-Bật tri-huyện 10 p ; Ng-gia-Thiện 2 p ; Phạm-v Huân, Đào-xuân-Hồng, Đỗ-đình-Chính Phùng-ma-Sinh Ng-văn-Phao, Vũ Cảnh, Dương-chính-Tường 7 p ; Vinh-cát-Tường, Cát-trọng-Tiến, Đỗ-đức-Viễn 1 p 50 ; Hồ-v-Các 0p.30. cộng 20 p.

Trường nam Pháp-Việt : MM. Lemoine các giáo-viên 4 p ; Tiểu-nhà-Lạc, Ng-đức-Chi, Trần-duy-Điểm, Đỗ-ngọc-Du, Ng-hữu-Phỉ, Ng-như-Thức, Lý-ngọc-Sinh Vũ-ngọc-Bích, Trần-v Dực, Ng-đình-Thuận, Ng-như-Khuê 3 p.30 ; N v-Viên, Lê-v-Tuyết, Trần-duy-Phú, Phùng - huy - Mậu, Đinh-tiến-Lư, Ng-tự Bước, Ng văn-Sức, Phan-lạc-Liên, Lê-đình-Khoan, Vong-mane-Chí, Bồng - kim - Tự, Trịnh-v-Sách Ng-kim-Lân, Ng-v-Hồng, Ng-mạnh-Bằng, Trần-v Minh Nghiêm v Thiếc, Lê-v-Bàn, Lê-Mai, Lê-v-Di, Ng-v-Bình, Ng v-Hồng, Ng văn-Lân, Mạc-v-Nghiệp, Đinh-t ến-Tuyết, Lê-v Quý 5 p 20 ; Cầm. Tô-v-Cửu Đinh-gia-Mậo, Bùi-v-Khoan, Lê-v-Tông, Ng-gia Vlah, Chu-v-Tông, Ng-v-Si-Giám, Bùi-đức-Bảo, Bạch-năng-Thi, Ng-v Chương, Ng-kim-Điển, An-duy-Liêm, Trần-v-Phương, Trịnh-v-Thiện, Đoàn-v-Chế, Trần v-Sỹ, Tru-ngọc-Trí, Lưu-v Bình, Ng-v Yết, Phùng văr-Định, Trần-v-Dưỡng, Lê-v-Hân, Ng-đình-Thái, Lê-v-Canh, Lê-bá-Quang, Trần-thiện-Lộc, Ng-v-Thuận, Ng-khắc-Hồ, Phạm-v-Tâm, Mai-đình-Bồng, Ng thế Thụy, Lê v-Bình, Ng-v-Mai Ng-v-Bái, Bùi-huy Tinh, Ng-kỳ-Ủ, Ng-hữu-Tế, Ng-v Trịnh, Lưu-v-Vượng, Phạm-v-Sảo, Trần-v Kế, Vũ-đình-Hội, Đinh-v-Tâm, Đinh-noãi-Cảnh, Đỗ-v-Độ, Trần v-Ấm, Trương hữu-Ấm, Trịnh-v-Thanh, Ng-đức-Tuyn, Ng-văn-Bình, Lê-tường-Đức 6 p 20 ; cộng 17 p 70.

(Còn nữa)

QUẢNG-CÁO

Nay tôi có lời kính-cáo để các độc giả chư tôn biết cho rằng :

Từ trước đến nay, từ nay về sau, các thư từ cùng giao dịch mọi việc buôn bán thuốc về hiệu của tôi là :

NAM KIỂU ĐỨC LÊ TRONG NHÂN

Buôn gồ lum, 38 Rue de Bâc-ninh HANOI

Mà không có chữ ký của tôi là chữ hiệu, thì tôi không kể, và tôi không nhận trách-nhiệm.

Kính-cáo

NAM-KIỂU ĐỨC LÊ-TRONG-NHÂN

38, Rue de Bâc-ninh, Hanoi

3502

祥和裕

YU-WO-TSEONG

Grands magasins de soierie

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Có nhiều các quí khách xa thơ với thư về hỏi tấp nhiều điều mà hỏi mãi hàng vậy. Vậy bản-hiệu nên trình để các quí khách biết rằng hàng bản hiệu chuyên chế các thứ hàng tơ sống tơ chín, xe, nhiễu, đoạn, thượng hải và các thứ tự tơ, v. v... và bán các thứ hàng Bắc kỳ như là : lĩnh, nhiễu, đoạn, hoa, gấm, v. v... và các thứ hàng Xiêm như là Xegin, khăn trùm, khăn nhiều, lương, v. v... Những hàng nào bản hiệu bán buôn rẻ, ông bà nào buôn về để bán lại, hoặc may nhiều về công thì bản hiệu nói bán, chứ không bán lẻ từng đo, từng cuộn, từng thước mà cũng có nhiều khi không có, thì bảo là có lòng thì có, thì gửi thư về hỏi giá cả, hoặc là có người nào khen giá cao thì hàng để gửi bán các người xe mua để mua gửi cho mau.

Có nhiều hiệu khen mua nhiều của bản-hiệu đem về lại gọi giấy hiệu khen nói, làm cho giảm giá trị nhiều của bản hiệu đi. Vậy người nào mua nhiều xin cho ý xem ở đâu gì sự đến mà bản hiệu không lấy là nhiều chành hiệu, xin như thế giấy gửi lại người thì không lấy tiền.

Nay mới có nhiều các thứ hàng tên mới sang, đợi lâm, tôi làm mà giá tính rất phải chăng : như là các thứ nhiễu tên người tơ lại là nhiễu, nhiễu thứ nhiễu to qui người bên nước mới có nhiều thứ hàng gọi trong « Dy-Hoa Tường » của thứ bộ nhiễu « Dy-Hoa » tên là nhiễu hiệu đã có mới. Tên các qui hiệu nào tính có nên gửi khách quang cố

Nay kính,

YU WO TSEONG

ÔNG FERRIEZ Ở THANH-HÓA

Muốn dùng những surveillants để trông nom về việc giồng cao-xu tại Cambodge và tại Saigon, ai muốn xin thì gửi giấy cho biết là bao nhiêu tuổi và đã làm ở đơn-điền nào chưa, hoặc muốn hỏi đều gì thì đến tại nhà ông ấy ở Thanh-hóa mà hỏi. 3565

XIN XEM CHO KỸ

Phàn nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhớ mà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài ta rảy đề ca lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ.

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès cổ đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi.•

Nay kính,

ED. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

Các ông chủ-nhà, các ông thầu khoán và các ông buôn-bán !



Các ông nên xem cả các hạng sơn, chỉ có thứ này là tốt hơn cả, bền hơn cả ; vì thứ sơn STANDARD này là thật sơn tây của những tay *chuyên-môn người Đại-pháp* chế ra.

Nên hỏi giá ở « *Société Française des Couleurs et Peintures Métalliques STANDARD* », Julien & Fortin, số 8, đường Gia-Long, Hanoi. 2063

Đồng-hồ treo và để

MÁY ĐỨC CỰC TỐT

BẢO HÀNH 10 NĂM



Máy chạy 15 hôm, đánh tiếng chuông thanh nhã. Vỏ bằng gỗ ghép không bao giờ mọt.

Mỗi cái 15$00

Cước tính thực rẻ

TONG-YUNE-TAI

49, Phố Hàng Ngang. — HANOI.



3049

Bảo Vệ Bản Quyền Bởi Dự Án HS Petrus Ký (6/2011) - Trung Tâm Số Hóa Tài Liệu Địa Chỉ: Lầu 3 Thư Viện Khoa Học Tổng Hợp TP.HCM Cung Cấp Dịch Vụ Số Hóa Tài Liệu (Book Scanning, Microfilms của Đại Học Cornell)

Nay dọn một phòng riêng để tùy thích các quí-khách muốn dùng riêng hẳn ở đấy cho biệt-tích hay ngồi chung ở đàng nhà cũ này cũng thế.

Người làm trong Hôtel hiện nay đủ mọi cả.

Giá bữa ăn như sau này:

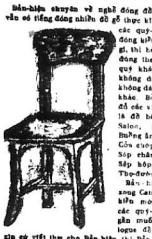
Có rượu. . . 1 $ 20

Không — . . . 0 $ 90

3531

MỚI XONG

Bản-hiệu chuyên về nghề đóng đồ gỗ xưa nay, vẫn có tiếng đóng nhiều đồ gỗ thực kĩ, gỗ thực tốt, các quý-khách muốn đóng kiểu nào, thứ gỗ gì, thì bản-hiệu đóng đúng theo thứ gỗ các quí khách sẽ cung, không dám pha lẫn gỗ khác. Bản-hiệu đóng đủ các viễn mẫu như là đồ bày trong nhà, Salon, Buồng ngủ, Buồng ăn, Buồng giấy, Cửa chớp, Cửa kính, Sập chân quỳ đủ cả, Sập bộ, Ghế nệm, Thờ-tiên-thờ.



Bản-hiệu mới in song Catalogue, có hiệu mọi chữ thêm các quí-khách ở xa gần muốn xem Catalogue để mua đồ gỗ, xin cứ viết thư cho bản-hiệu xin gửi ngay đến tận nơi các quý-khách ở đâu các quý khách xem, các quý-khách có viết thư xin định thực sẽ thêm tem poste để vào cho Catalogue để gửi đi và đồ tiền lộ-phí đi gửi nữa.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire

VĨNH-XƯƠNG

36, Rue Paltonnean tức là phố Lò-sũ, Hanoi

2081 ● Téléphone N° 218 ●

NAM-HƯNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18

(Phố Hàng-Hòm)

HANOI

Kính trình các quý-khách biết chỗ rằng: Bản-hiệu xưa nay vẫn chuyên nghề làm sơn vẽ theo lối Nhật-bản, và lối Annam như là các thứ khay, hộp, trạp, quả, vân vân. Các thứ đồ nét như hoành-phi, câu đối, cuốn thư cùng các thứ tranh cảnh bằng sơn vẽ vào kính hay là vào vải và các thứ ghế bàn uốn bằng song làm đúng kiểu chắc chắn, cẩu-thận sơn bền mới trông rất nhã.



Bản hiệu bán buôn và bán lẻ; Lại có bán đủ các thứ hàng Saigon hàng tốt, hạ giá hơn các nơi.

Các quý-khách ở xa muốn mua, gửi giấy về bản-hiệu xin tính giá phải chăng về gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân. (Contre remboursement).

Xin các quý-khách chiếu cố.

2057

2015 SOIERIES NOUVEAUTÉS

6, Rue des Cantonnais, Hanoi

LÒ RƯỢU HOMMEL

Võ-danh công-ty, vốn có 1.000.000 quan tiền tây

TỔNG-CỤC SỐ 110, PHỐ HÀNG TRỐNG HANOI

Rượu bia thượng hạng theo cách vệ-sinh

Có thùng ngâm nước đá sẵn

Đóng chai lớn

Đóng chai nhỏ

ĐẠI-BIỂU :

Ở tỉnh Haiphong là ông

Denis Frères

Ở tỉnh Yunnan là ông

Hook-Guine-Seng

RƯỢU BIA HOMMEL

Hạng rất ngon và giá hạ hơn cả.

Ai muốn đặt hàng thì cứ gửi thư đến Lò rượu Hommel, Võ-danh công-ty ở Hanoi, phố hàng Trống, số 110.

2065

興同梁

Kính trình để các quí-khách biết cho rằng bản-hiệu chúng tôi vẫn chuyên cần về nghề kim-hoàn này, đã ngoài hai mươi năm nay nghề làm mỗi ngày càng tinh xảo thêm ra, lại thịnh vái-nhất cho kiểu vàng, chuộng hoa lạ, khéo-ho, đẹp đeo số, quí-tinh, vân vân, trông rất là thanh nhã, theo hợp thời thế các quí khách tiện dùng. nhân dịp sắp ngày tết Cả đến nơi, bản-hiệu mới nượm được mấy tay thợ rất khéo ở Hongkong sang ngày mới có sang các thứ mặt kim cương, chấn-chân, ngọc-thạch ngọc ngọc, kim sa, hà phách, san-hô, mã-não, và mặt ngũ vắc vân vân, đủ cả các thứ, và mới có sang nhiều kiểu vàng, kiểu nhẫn mới e ồ ra, trông rất là ngoạn mục

Xin mời các quí-khách quá bộ lại xem có mua hay không bản-hiệu tôi nào cũng có người để thêm tiếp các quí-khách, rất là trọng-thể.

LƯƠNG-TRONG-HING

Bijoutier

61, *Rue de la Soie* 61, (Cửa-hàng HANOI

2034

TRẢ TIỀN BẰNG TEM(timbres)

Trình các ngài duyệt-lãm rằng phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CỬA HÀNG

GUIONEAUD FRÈRES

BORDEAUX - HANOI - HAIPHONG

RƯỢU VANG — RƯỢU MÙI — ĐỒ HỘP THỰC-PHẨM ĐỒ THỨC

Hiệu buôn bán đứng đắn thật-thà — Hiệu mở ra ở xứ Bắc kỳ từ năm 1890

Có lời ba cho cùng bạn hàng bản-quốc biết rằng: nhân dịp tết ANNAM bản hiệu có sang nhiều thứ rượu vang uống thường thật tốt, rượu vang quý thượng hạng, rượu sâm-banh rất ngon, rượu mùi đủ các thứ rất quý, cùng kẹo chocolat với mứt làm bằng các thứ quả bán giá hạ hơn tất cả các nơi khác.

Vì giá đã tỉnh hạ rồi nên bạn hàng đến mua không bớt nữa. Mà bản hiệu đoan rằng các thứ hàng bản hiệu bán là thực hiệu cả.

Xin các Bạn-hàng có lòng yêu đến mua thử về nếm xem rồi khắc rõ lành thế

PHAN-ĐỨC-THÀNH

HANOI — 2, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

GRANDS ARRIVAGES :

Soieries Chinoise, Française, Tonkinoise et diverses étoffes

GROS & DÉTAIL

MỚI ĐẾN : đủ các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng ngoài Bắc và các thứ vải, vân vân

Lại có cây quần áo ta và quần áo tây đủ các lối

Bản-hiệu lại có bán cùng diệp Vĩnh-Thịnh-Long chính hiệu nữa.



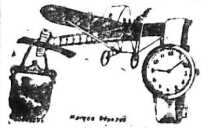
華 **PAO-VA** 寶

28, Phố Hàng Bồ Hanoi

本人什錦門面兼行內列東票

Chúng tôi kính-trình các quý khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang : 1° Một bọn đồ sứ rất tốt như là quả cầu chạm rồng, vàng, điểu hát thuốc lá, đèn, vân vân.

2° Một bọn nhiều kính đủ cỡ to thứ một, một đen một trắng, một nhỏ tí cây, vân vân. Lại có cả nhiều kính gọng bằng vàng tây, gọng bọc vàng, gọng đồi mồi, vân vân; quí xuân đến hạ mà đeo những nhiều kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.



3° Một bọn đồng-hồ quả-quít đeo tay, đồng-hồ bọc vàng, đồng-hồ báo thức, đồng hồ chăm-chăm, vân vân.

4° Một bọn nhận sứ, đèn sứ, lọ sứ, bát sứ, bộ sứ để thắp-điện hay là bày nhân cũng được và tử bình, vân vân.

5° Một bọn đồ mỹ thuật ở Bắc-kinh sang.

Gian thứ hàng mới sang kể năm sẽ trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong cậy các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm vinh dự lắm lắm.

Đồng các đồ nữ trang, châu báu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chắc các quí-khách cũng đã thường rồi.

Cẩn-cáo

HIỆU PAO-VA

Phố Hàng Bồ số nhà 28, Hanoi.

Độ rầy lại sắp đến mùa bức nóng, và lại sắp sinh ra những bệnh ngoài da bệnh ngứa, bệnh lở vân vân. . . cùng là bệnh đau xương và bệnh đau mạch máu.

THUỐC DÉPURATIF SENSAL

là một thứ thuốc chế riêng để dùng cho người xứ này ngày nay thực là một thứ thuốc độc nhất vô song, để trị các bệnh ấy.

Cũng lại một thứ thuốc thần hiệu để trị bệnh giang mai kinh niên hoặc mới mắc.

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gô-đa trông sang, Hanoi

số 112

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mành-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối dân-tự, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Từ di-nương về phòng, luống những thở ngắn than dài mà nỗi nhớ một mình rằng :

— *Hùng* công-tử chẳng thay cho *Hùng* công-tử phải chịu bao nhiêu nỗi đắng-cay. Nhưng nghĩ cũng đáng khen ! *Văn-cơ* kia dẫu mặt đẹp như hoa, mà công-tử vẫn trở như đá vững như đồng, lòng tơ không bề lay-chuyển.

Từ di-nương nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại thở dài mà rằng :

— *Hùng* công-tử gặp sự đau-đớn này, không khéo nắt mà tự-tử mất thôi, ấy là ta lên sang tây-phòng coi thử !

Bấy giờ *Từ* di-nương không gọi nữ-tỳ và cũng không thắp đèn lửa, sẽ rón-rén mà đi thẳm. Khi đi qua đông-phòng, bỗng thấy có tiếng người thì-thào, *Từ* di-nương mới dừng chân đứng lại, nghé vào bên cửa sổ để nghe trộm.

Nguyên *Lã* di-nương đợi khi mọi người ngủ yên cả, mới vào phòng nàng *Văn-cơ*, đem chè ý của mình thuật rõ cho nàng nghe và bảo rằng :

— *Từ* di-nương tất có tư-tình với *Hùng* công-tử, cho nên mới gia ý hộ-trì. Khi ta xuất-thú thì ta cũng nên buộc tội cho *Từ* di-nương. Bấy giờ ta lấy sạch tiền của trong nhà rồi mẹ con ta đem nhau tiến Kinh mà ở. Kinh thành là một nơi đế-hội thanh-hồ cho con kén chọn lấy người vừa lòng.

Nàng *Văn-cơ* trước vẫn mong được đẹp duyên cầm-sắt cùng *Hùng-khởi thần*, không ngờ *Hùng khởi-thần* ra lòng bỏ nàng. Bởi vậy thọn quá hóa giận, lắm lòng luyến-ái, bỗng đổi ra thù oán, mới cũng lấy việc ấy làm một việc nên làm.

Nàng *Văn-cơ* nghĩ vậy, liền nói với *Lã* di-nương rằng :

— Di-nương ơi ! Di-nương nghĩ kế dẫu sao, nhưng tiếc chưa được toàn. Ngày nay xuất-thú với phủ-đường thì thân phụ con khó lòng tránh khỏi cái tội phản-nghịch.

Lã di-nương nói :

— Đành vậy, chớ biết làm thế nào ! Ngày nay thân-phụ con đi theo *Triệu-vương*, nào đã biết bao giờ về. Mẹ con ta ở chốn hương-thôn này hỏ-để đã tìm được một người môn đương hộ đối. Thoi đưa thấm-thoắt, há chẳng bổng-phụ ngày xuân. *Từ* di-nương kia, nghĩ càng đáng giận thay ! Dẫu dẫu có ý muốn đè-nén ta đó ! Hẫu có lòng luyến-ái *Hùng* công-tử, cho nên mỗi khi nói đến thì lại gia ý hộ-trì. Dẫu con không nghe lời ta, ta cũng quyết phải xuất-thú với phủ-đường. Bấy giờ có vạ gió tai bay, con chớ nên hối-hận.

Lã di-nương nói xong, liền đứng ngay dậy. Nàng *Văn-cơ* sợ-hãi, vội nắm lấy vạt áo mà bảo rằng :

— Di-nương ơi ! Bẽ đành rằng con xin nghe lời, nhưng xuất thú cũng nên nghĩ cho kỹ. Bao giờ thì xuất-thú ? Xem nay con chưa bề vào quan bao giờ, biết cậy ai làm tờ trình hầu. Lại còn cần nhất là một điều phải xuất-thú ngày trước khi anh con chưa về đây.

Lã di-nương nghe nói, mừng-tỏ mà rằng :

— Con cứ yên lòng, không cần phải làm tờ trình hầu chi cả. Mẹ con ta cứ đến phủ, đánh trống lên mà xuất-thú, tự-khắc phủ-đường sẽ cho người về nã-tróc. Vừa đi vừa về, chỉ trong ba ngày thôi.

Nàng *Văn-cơ* nói :

— Con cũng muốn trả-lời đi mấy hôm rồi, nhưng chưa-xét. Đã toan liều thân với giải lụa đào Khóc-lộ hồi lâu, rồi lại thở dài mà rằng :

— Trời ơi ! Khi liều-gia ta bước chân ra đi, ân-cần dặn ta phải trông nom cho *Hùng* công-tử, nay ta chết rồi, *Hùng* công-tử cũng khó lòng mà được sinh-toàn. Vì chúng định xuất-thú với phủ-đường thì *Hùng* công-tử sao cho thoát nạn.

Từ di-nương nằm nghĩ hồi lâu, bỗng nghĩ được một kế, lại tươi cười mà lắm nỗi mừng một mình rằng :

— Chi bằng ta đợi cho mẹ con hắn đi, rồi bảo *Hùng* công-tử lẻn trốn đi điện hơn cả. Khi *Hùng* công-tử đã lẻn trốn rồi, bấy giờ ta sẽ tự-tử, thế thì dẫu chết cũng được phần-minh.

Từ di-nương nghĩ vậy, mới đi nằm nghỉ, trằn trọc áy-náy cho đến sáng. Sáng hôm sau, giả-cách cảm-hàn, nằm yên không dậy. Hôm ấy *Lã* di-nương và nàng *Văn-cơ* đến dậy sớm, chạy vào trong phòng hỏi-han và nói cho biết là sắp đi thiên-hương.

Lã di-nương nói :

— Hôm nay tôi cùng liều-thư đi lễ chùa, phiền em trông nhà nhé ! Ngày hôm qua em vẫn khỏe-mạnh, có sao hôm nay lại một-mình trong mình ?

Từ di-nương nói :

— Tôi cũng một xoàng đó thôi. Chẳng hay hôm nay chị đi thiên-hương về việc gì thế ?

Lã di-nương nói :

— Vì hai vợ chồng liều-thư bỉ-bôn, cho nên tôi muốn vào chùa Đại-bi ở trong thành, xin một quẻ thẻ, để hỏi xem cái nhân-duyên ấy th nào. Nếu không phải nhân duyên thì bấy giờ sẽ thôi hẳn.

Nàng *Văn-cơ* trông thấy *Từ* di-nương, có ý không nỡ, *Lã* di-nương sợ lộ chuyện, vội giục lên kiệu đi ngay. Lại có đem mấy đứa nữ-tỳ và mấy tên gia-đinh theo hầu. Trong phòng chỉ còn một người liều-ấu cùng một đứa nữ-tỳ hầu *Từ* di-nương mà thôi.

Khi *Lã* di-nương và nàng *Văn-cơ* đã khỏi rồi, *Từ* di-nương trở dậy trang-điểm, sai bảo người ấu làm các việc vặt và ăn lót dạ. Lại sai người liều-ấu đi mua chỉ khâu, rồi lẻng-thẻng đi sang tây phòng.

Hùng-khởi-thần đang ngồi nghỉ người, thì trước mặt khóc. *Từ* di-nương gọi mà bảo rằng :

— *Hùng* công-tử ơi ! Khóc làm chi nữa ! muốn khỏi chết thì nên mau mau trốn đi !

(Còn nữa)

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 1617 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ SÁU 13 AVRIL 1928

Trung Bắc Tân Văn